

Số: 196/KH-UBND

Tuyên Quang, ngày 23 tháng 8 năm 2023

KẾ HOẠCH

Nâng cao chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) và Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) tỉnh Tuyên Quang năm 2023 và các năm tiếp theo

Căn cứ Quyết định số 876/QĐ-BNV ngày 10/11/2022 của Bộ Nội vụ về phê duyệt Đề án “Xác định Chỉ số cải cách hành chính của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương” giai đoạn 2022-2030 và kết quả công bố Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Tuyên Quang năm 2022,

Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Kế hoạch nâng cao Chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh (sau đây gọi tắt là *Chỉ số cải cách hành chính*) và Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (sau đây gọi tắt là *Chỉ số hài lòng của người dân*) năm 2023 và các năm tiếp theo, như sau:

I. MỤC TIÊU

- Phần đầu Chỉ số cải cách hành chính từ năm 2023 và các năm tiếp theo đạt 86% trở lên, tăng trung bình hằng năm từ 02 bậc trở lên.
- Phần đầu Chỉ số hài lòng của người dân từ năm 2023 và các năm tiếp theo đạt 85% trở lên, tăng trung bình hằng năm từ 02 bậc trở lên.
- Triển khai thực hiện các giải pháp để duy trì, cải thiện, nâng cao điểm số của các chỉ số thành phần như: Công tác chỉ đạo, điều hành; cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính; cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; cải cách chế độ công vụ; cải cách tài chính công; xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số; tác động của cải cách hành chính đến người dân, tổ chức và phát triển kinh tế - xã hội.

II. YÊU CẦU

- Việc triển khai thực hiện kế hoạch nâng cao Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức phải đồng bộ, thống nhất, phù hợp với các nội dung, tiêu chí đánh giá của Bộ Nội vụ.

2. Các cơ quan được giao phụ trách tham mưu các nội dung về cải cách hành chính cấp tỉnh phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh đánh giá khách quan, đúng thực trạng và triển khai thực hiện các giải pháp, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức cấp tỉnh.

3. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị phải chỉ đạo quyết liệt, thực hiện có hiệu quả, đúng tiến độ các nhiệm vụ cải cách hành chính gắn với các tiêu chí chấm điểm xác định chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về nhiệm vụ được giao.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số hài lòng của người dân, trong đó tập trung giải pháp thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (Par Index)

1.1. Chỉ số cải cách thủ tục hành chính (năm 2022 xếp thứ 45/63, năm 2023 phấn đấu tăng từ 10 bậc trở lên)

- Tiêu chí thành phần công khai thủ tục hành chính (TTHC) và các quy định có liên quan:

Đảm bảo 100% TTHC kịp thời trình công bố, công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh, Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị và tại nơi tiếp nhận hồ sơ, giải quyết TTHC.

- Tiêu chí thành phần công khai tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC:

+ 100% hồ sơ TTHC của các cơ quan, đơn vị được thực hiện trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và đồng bộ với Cổng Dịch vụ công Quốc gia theo thời gian thực trên môi trường điện tử.

+ Công khai kết quả thực hiện đối với Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử.

+ Rà soát, nâng cấp các tính năng trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh để đáp ứng việc giải quyết TTHC trên môi trường điện tử theo quy định.

- Tiêu chí thành phần tỷ lệ hồ sơ TTHC do cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tiếp nhận trong năm được giải quyết đúng hạn:

+ Nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, khắc phục tình trạng giải quyết TTHC quá hạn; thực hiện nghiêm việc gửi “Thư xin lỗi” người dân, tổ chức đối với hồ sơ thủ tục hành chính giải quyết trễ hẹn.

+ Công khai số điện thoại, địa chỉ thư điện tử và có sự phối hợp chặt chẽ giữa nội bộ từng cơ quan, đơn vị và giữa các cấp, các ngành trong giải quyết thủ tục hành chính.

+ Đánh giá chất lượng giải quyết TTHC trên Cổng dịch vụ công của tỉnh, góp phần nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ công của các cơ quan, đơn vị.

1.2. Chỉ số cải cách tài chính công (năm 2022 xếp thứ 41/63, năm 2023 phấn đấu tăng từ 10 bậc trở lên)

- *Tiêu chí thành phần số đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên và tỷ lệ giảm chi trực tiếp ngân sách cho đơn vị sự nghiệp:*

+ Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Quyết định số 734/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 của UBND tỉnh, giảm dần số lượng các đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm toàn bộ chi thường xuyên, tăng dần số lượng các đơn vị tự chủ tự bảo đảm chi thường xuyên và bảo đảm một phần chi thường xuyên, góp phần giảm chi ngân sách nhà nước.

+ Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 368/QĐ-UBND ngày 08/6/2021 của UBND tỉnh và Kế hoạch số 108/KH-UBND ngày 08/7/2021 của UBND tỉnh về việc thực hiện Đề án phát triển nguồn thu và tăng cường quản lý ngân sách nhà nước giai đoạn 2021- 2025; Quyết định 468/QĐ-UBND ngày 22/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế phối hợp công tác quản lý thu, chống thất thu Ngân sách nhà nước giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

+ Tăng cường công tác quản lý thu ngân sách nhà nước trong năm 2023 và các năm tiếp theo; đẩy mạnh kỷ luật, kỷ cương tài chính; tập trung thực hiện tốt Luật ngân sách nhà nước, Luật thuế sửa đổi, bổ sung; quản lý, điều hành ngân sách theo hướng tiết kiệm, hiệu quả.

- *Tiêu chí thành phần tổ chức thực hiện các kiến nghị sau kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách:*

Căn cứ kết luận của Kiểm toán nhà nước, các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố chủ động triển khai thực hiện hoàn thành 100% các kiến nghị theo quy định.

- *Tiêu chí thành phần thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước hằng năm:*

+ Các đơn vị được giao làm chủ đầu tư xây dựng kế hoạch chi tiết tiến độ thực hiện các dự án đầu tư từ bước chuẩn bị đầu tư, giải phóng mặt bằng, thi công xây dựng, giải ngân của từng công trình, dự án đảm bảo hoàn thành đạt 95-100% kế hoạch.

+ Cơ quan quản lý: Tiếp tục đôn đốc các chủ đầu tư trong việc thực hiện thanh toán, quyết toán dự án hoàn thành, đảm bảo đúng quy định về thời gian; phối hợp với UBND cấp huyện, các chủ đầu tư xây dựng công trình tập trung đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng các công trình, dự án; đẩy nhanh tiến độ thẩm định trình phê duyệt dự án, báo cáo kinh tế - kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công,... nhất là các công trình khởi công trong năm 2023; đôn đốc, phối hợp, kiểm tra các chủ đầu tư trong việc triển khai đầu tư xây dựng theo quy định hiện hành; đôn đốc, theo dõi tiến độ triển khai đầu tư xây dựng, tiến độ giải ngân các dự án, công trình theo kế hoạch; rà soát kế hoạch năm 2023, tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh điều chuyển vốn các công trình, dự án hợp lý theo đúng quy định.

1.3. Chỉ số xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số (năm 2022 xếp thứ 56/63, năm 2023 phấn đấu tăng từ 10 bậc trở lên)

- *Tiêu chí thành phần xây dựng Trung tâm giám sát, điều hành thông minh tỉnh Tuyên Quang (IOC):*

Xây dựng hệ thống Trung tâm điều hành thông minh tỉnh Tuyên Quang là trung tâm thu thập thông tin, số liệu kết nối đến các cơ sở dữ liệu của các sở, ban, ngành, các cấp thuộc tỉnh Tuyên Quang để giúp lãnh đạo tỉnh có các thông tin, dữ liệu trong điều hành, quy hoạch, định hướng phát triển của tỉnh; cung cấp cơ sở dữ liệu, thông tin tổng hợp chung và chi tiết về lĩnh vực chuyên môn của các sở, ngành, huyện, xã; **thời gian hoàn thành, đưa vào vận hành trước ngày 15/ 10/2023.**

- *Tiêu chí thành phần nâng cấp và xây dựng bổ sung Nền tảng chung tích hợp chia sẻ các hệ thống thông tin quy cấp tỉnh LGSP; nâng cao tỷ lệ số dịch vụ dữ liệu của tỉnh được kết nối, chia sẻ với Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP):*

Nâng cấp Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu dùng chung phục vụ kết nối các hệ thống thông tin trên địa bàn tỉnh và kết nối các hệ thống thông tin trong tỉnh với các hệ thống thông tin từ các bộ, ngành, địa phương khác; tăng cường khả năng kết nối liên thông, tích hợp, chia sẻ, sử dụng lại thông tin, cơ sở hạ tầng thông tin; từng bước tích hợp kết nối với các hệ thống thông tin được nâng cấp theo kiến trúc Chính quyền điện tử phục vụ cải cách hành chính, chuyển đổi số.

- Tiêu chí thành phần nâng cấp Cổng thông tin điện tử tỉnh Tuyên Quang:

Nâng cấp, bổ sung đầy đủ các yêu cầu chức năng, tính năng kỹ thuật theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ; nâng cấp trang thiết bị hạ tầng phục vụ chuyển đổi sang công nghệ IPv6 cho Cổng Thông tin điện tử tỉnh Tuyên Quang; nâng cấp phần mềm lõi của cổng thông tin điện tử tỉnh hướng tới mục tiêu tích hợp thành công trang web của các cơ quan, đơn vị (4 cấp từ tỉnh đến xã); tích hợp các ứng dụng dịch vụ công, các thủ tục hành chính liên thông qua mạng cho các cơ quan, đơn vị hành chính trên địa bàn tỉnh; nâng cấp và bổ sung thêm các tính năng giao tiếp trực tuyến với người dân, đối thoại với người dân (Livestreaming); hỗ trợ người khuyết tật (text to speed); hỗ trợ AI tự động đọc tích hợp cho người khuyết tật;..

- Tiêu chí thành phần triển khai số hóa hồ sơ giải quyết TTHC:

Xây dựng Phần mềm số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính, xây dựng cơ sở dữ liệu số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Tuyên Quang có chức năng thực hiện số hóa kết quả giải quyết TTHC; xây dựng kho CSDL kết quả giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Tuyên Quang, có khả năng tích hợp lên trung tâm dữ liệu của tỉnh, đáp ứng 100% TTHC có nhu cầu số hóa, trong toàn bộ các đơn vị, cơ quan nhà nước.

- Tiêu chí thành phần tỷ lệ hồ sơ TTHC trực tuyến toàn trình:

Nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo các văn bản hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông, Ủy ban nhân dân tỉnh và Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 29/5/2023 của UBND tỉnh về nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến năm 2023 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

- Tiêu chí thành phần thực hiện thanh toán trực tuyến:

+ Các cơ quan, đơn vị thường xuyên rà soát, cấu hình đầy đủ tài khoản thanh toán phí, lệ phí đối với các dịch vụ công trực tuyến có phát sinh phí, lệ phí theo các văn bản hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông, Ủy ban nhân dân tỉnh và Quyết định số 365/QĐ-UBND ngày 20/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về công bố danh mục dịch vụ công trực tuyến toàn trình, dịch vụ công trực tuyến một phần cung cấp trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Tuyên Quang năm 2023, phục vụ việc thực hiện thanh toán trực tuyến của người dân, tổ chức khi thực hiện các dịch vụ công trực tuyến.

+ Cán bộ, công chức, viên chức thực hiện TTHC tăng cường hướng dẫn người dân, tổ chức thực hiện quy trình thanh toán trực tuyến đối với các dịch vụ công trực tuyến có phát sinh phí, lệ phí.

1.4. Chỉ số tác động của cải cách hành chính đến phát triển kinh tế - xã hội (năm 2022 xếp thứ 51/63, năm 2023 phấn đấu tăng từ 10 bậc trở lên)

- Tiêu chí thành thành mức độ thu hút đầu tư của tỉnh:

+ Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm, hiệu quả nhiệm vụ, giải pháp trong Đề án thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 336/QĐ-UBND ngày 02/6/2021.

+ Tiếp tục theo dõi, hỗ trợ các dự án đang trong quá trình nghiên cứu, đề xuất và triển khai thực hiện, trong đó có dự án của các Tập đoàn lớn như: Tập đoàn Vingroup - Công ty CP, Công ty cổ phần Flamingo Redtours, Công ty cổ phần EREX, Nhật Bản,... hỗ trợ giải quyết các thủ tục liên quan, kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc khi nhà đầu tư có quyết định đầu tư, đặc biệt các thủ tục về xây dựng, đất đai, môi trường và công tác thu hồi đất, bồi thường giải phóng mặt bằng theo quy định,... để nhà đầu tư thực hiện dự án.

+ Gắn kết chặt chẽ giữa đầu tư công với đầu tư tư với phương châm “*lấy đầu tư công dẫn dắt đầu tư tư*” và “*lấy đầu tư công thu hút đầu tư tư*”. Tập trung chỉ đạo xây dựng các hạ tầng quan trọng phục vụ thu hút đầu tư, nhất là hạ tầng về giao thông, hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp, đô thị động lực, hạ tầng công nghệ thông tin.

- Tiêu chí thực hiện thu ngân sách hàng năm của tỉnh theo Kế hoạch được Chính phủ giao:

Tăng cường công tác quản lý thu ngân sách nhà nước trong năm 2023 và các năm tiếp theo; tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND ngày 15/12/2021 của HĐND tỉnh về ban hành quy định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022 và áp dụng cho thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND ngày 15/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về ban hành Quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách tỉnh, ngân sách huyện, thành phố và ngân sách xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2022 - 2025 (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 01/2023/NQ-HĐND ngày 28/02/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh).

- Tiêu chí thành phần mức độ thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế-xã hội do HĐND tỉnh giao:

Tổ chức thực hiện các chỉ tiêu, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh giao; triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

1.5. Đối với các Chỉ số thành phần: Công tác chỉ đạo, điều hành (xếp thứ 09/63); cải cách thể chế (xếp thứ 08/63); cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước(xếp thứ 11/63); cải cách chế độ công vụ (xếp thứ 02/63):

Tiếp tục thực hiện tốt các nhiệm vụ đề duy trì và cải thiện các tiêu chí thành phần trong từng Chỉ số (Nhiệm vụ cụ thể của các cơ quan, đơn vị thực hiện theo Biểu phân công gửi kèm Kế hoạch này).

1.6. Nâng cao kết quả điều tra xã hội học

- Chỉ đạo, triển khai thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính, góp phần nâng cao kết quả đánh giá tác động của cải cách hành chính đến các tiêu chí đánh giá, như: Chất lượng văn bản quy phạm pháp luật do tỉnh ban hành; sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị; thực hiện phân cấp quản lý; tuyển dụng công chức, viên chức; bổ nhiệm lãnh đạo quản lý; chất lượng đội ngũ công chức, viên chức; chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; công tác tài chính - ngân sách; công tác quản lý, sử dụng tài sản công; thực hiện cơ chế tự chủ tại các đơn vị sự nghiệp công lập; chất lượng cung cấp thông tin trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

- Tăng cường phối hợp giữa cơ quan, đơn vị được thực hiện điều tra, khảo sát đánh giá tác động của cải cách hành chính đối với từng lĩnh vực đảm bảo tính toàn diện, khách quan trong đánh giá.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của đối tượng được điều tra trong khảo sát, đánh giá.

2. Nâng cao Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (Sipas)

Năm 2022, Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) trên địa bàn tỉnh đạt 81,72%, xếp thứ 22/63 tỉnh, thành phố, tăng 20 bậc nhưng giảm 4,55% so với năm 2021 (năm 2021 đạt 86,27%, xếp thứ 42/63 tỉnh, thành phố).

2.1. Chỉ số hài lòng về “Tiếp cận dịch vụ”

- Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh và Bộ phận một cửa của Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã theo quy định nhằm phục vụ tốt nhu cầu của người dân, tổ chức trong giải quyết TTHC.

- Cung cấp thông tin về việc giải quyết thủ tục hành chính theo nhiều hình thức, dễ tiếp cận, dễ hiểu đối với mọi người dân; trụ sở cơ quan tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải có biển hiệu, hướng dẫn rõ ràng, dễ thấy; bộ phận tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính lịch sự, văn minh;

trang thiết bị phục vụ người dân đầy đủ, chất lượng tốt, giúp người dân giải quyết công việc nhanh, dễ dàng hơn.

2.2. Chỉ số hài lòng về “Thủ tục hành chính”

- Thủ tục hành chính phải được niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính dễ thấy, dễ hiểu;
- Hướng dẫn người dân nộp hồ sơ TTHC đảm bảo đầy đủ về thành phần hồ sơ; mức phí/lệ phí thu của người dân phải nộp đúng quy định; thời hạn giải quyết TTHC cho người dân đúng quy định.

2.3. Chỉ số hài lòng về “Công chức”

- Công chức có thái độ giao tiếp phải lịch sự, tôn trọng đối với người dân; cung cấp thông tin, trả lời kịp thời, đầy đủ các câu hỏi, ý kiến của người dân; hướng dẫn hồ sơ dễ hiểu, đảm bảo người dân có thể hoàn thiện hồ sơ sau một lần hướng dẫn; công chức tận tình, tuân thủ đúng quy định trong giải quyết công việc cho người dân.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 138/KH-UBND ngày 31/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Đề án văn hóa công vụ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

- Đẩy mạnh công tác bồi dưỡng, tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Đề án văn hóa công vụ; các quy định, chỉ thị về nêu gương, kỷ cương, kỷ luật của Đảng và nhà nước nhằm nâng cao nhận thức về tinh thần, thái độ làm việc, các chuẩn mực giao tiếp, ứng xử, đạo đức lối sống cho cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện nhiệm vụ.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định có liên quan đến văn hóa công vụ theo thẩm quyền của từng cơ quan, đơn vị để làm cơ sở pháp lý ngăn ngừa những vi phạm trong thực hiện văn hóa công vụ.

2.4. Chỉ số hài lòng về “Kết quả giải quyết”

Nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan hành chính nhà nước; kết quả giải quyết TTHC được trả đúng hạn, đảm bảo phù hợp với quy định, có thông tin đầy đủ, chính xác và đảm bảo tính công bằng.

2.5. Chỉ số hài lòng về “Tiếp nhận, xử lý ý kiến góp ý, phản ánh kiến nghị”

- Tiếp tục thực hiện niêm yết công khai địa chỉ tiếp nhận, phản ánh kiến nghị tại Bộ phận một cửa của các cơ quan, đơn vị theo quy định.

- Triển khai thực hiện các hình thức tiếp nhận góp ý, phản ánh kiến nghị phù hợp với từng cơ quan, đơn vị; dễ dàng thực hiện đối với người dân, tổ chức.

- Kịp thời tiếp nhận, giải quyết các ý kiến góp ý, phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức theo đúng quy định.

(Nhiệm vụ cụ thể của các cơ quan, đơn vị thực hiện theo Biểu phân công gửi kèm Kế hoạch này)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan chuyên môn, cơ quan quản lý nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố có trách nhiệm

- Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định 603/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Đề án đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 232/KH-UBND ngày 24/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về cải cách hành chính tỉnh Tuyên Quang năm 2023 và các mục tiêu, nhiệm vụ được đề ra theo kế hoạch này.

- Căn cứ báo cáo của Sở Nội vụ về kết quả phân tích Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước, Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh hàng năm, các cơ quan, đơn vị rà soát, kiểm tra, đối chiếu các lĩnh vực, tiêu chí, tiêu chí thành phần chưa đạt điểm, chưa đạt điểm tối đa; xác định nguyên nhân tồn tại, hạn chế; xây dựng kế hoạch cụ thể tổ chức thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ theo kế hoạch này ***(Riêng năm 2023 có Báo cáo số 346/BC-SNV và Báo cáo số 347/BC-SNV ngày 25/7/2023 của Sở Nội vụ gửi kèm theo Kế hoạch)***.

- Phối hợp thực hiện các giải pháp nâng cao điểm số, chỉ số điều tra xã hội học và khảo sát sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

- Áp dụng các sáng kiến, giải pháp mới mang lại hiệu quả trong thực hiện công tác cải cách hành chính gửi về Sở Nội vụ cùng với báo cáo cải cách hành chính hằng quý, 6 tháng, năm.

- Các cơ quan, đơn vị báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch này định kỳ hằng quý, 6 tháng, năm cùng với báo cáo cải cách hành chính định kỳ theo quy định gửi về Sở Nội vụ tổng hợp.

2. Trách nhiệm của các cơ quan được giao nhiệm vụ tham mưu, theo dõi các lĩnh vực cải cách hành chính

Ngoài việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ tại Phần III của Kế hoạch này, các cơ quan được giao phụ trách, theo dõi các lĩnh vực cải cách hành chính có trách nhiệm sau:

2.1. Sở Nội vụ:

- Tham mưu thực hiện hiệu quả, kịp thời công tác chỉ đạo, điều hành, cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước, cải cách chế độ công vụ trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu thực hiện có hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 của Chính phủ; Đề án cải cách hành chính, xây dựng chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

- Thực hiện các giải pháp, góp phần nâng cao điểm số trong điều tra xã hội học đánh giá tác động của cải cách hành chính đến tổ chức bộ máy hành chính nhà nước và cán bộ, công chức, viên chức.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan được giao phụ trách tham mưu các nội dung cải cách hành chính của tỉnh, hằng tháng tổ chức tự chấm điểm xác định Chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh theo Quyết định 876/QĐ-BNV ngày 10/11/2022 của Bộ Nội vụ, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 30 của tháng.

- Tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện kế hoạch này cùng với báo cáo cải cách hành chính định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm theo quy định.

2.2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh.

- Đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, đơn vị trong thực hiện các nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính, duy trì và tổ chức thực hiện có hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.

- Định kỳ hằng tháng báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả tự chấm điểm tiêu chí cải cách thủ tục hành chính qua Sở Nội vụ tổng hợp trước ngày 25 của tháng.

2.3. Sở Tư pháp:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu thực hiện có hiệu quả công tác cải cách thể chế trên địa bàn tỉnh.

- Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp nâng cao điểm số trong điều tra xã hội học đánh giá tác động của cải cách hành chính đến chất lượng văn bản quy phạm pháp luật.

- Đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, đơn vị trong thực hiện các nhiệm vụ cải cách thể chế.

- Định kỳ hằng tháng báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả tự chấm điểm tiêu chí cải cách thể chế qua Sở Nội vụ tổng hợp trước ngày 25 của tháng.

2.4. Sở Tài chính:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu thực hiện có hiệu quả công tác cải cách tài chính công trên địa bàn tỉnh.

- Đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, đơn vị trong thực hiện các nhiệm vụ cải cách tài chính công.

- Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp nâng cao điểm số trong điều tra xã hội học đánh giá tác động của cải cách hành chính đến tài chính công.

- Định kỳ hằng tháng báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả tự chấm điểm tiêu chí cải cách tài chính công qua Sở Nội vụ tổng hợp trước ngày 25 của tháng.

2.5. Sở Thông tin và Truyền thông:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu giải pháp thực hiện hiệu quả các nội dung về xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng Trung tâm giám sát điều hành thông minh hoàn thành **trước ngày 15/10/2023**.

- Đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, đơn vị trong thực hiện các nhiệm vụ xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số.

- Định kỳ hằng tháng báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả tự chấm điểm tiêu chí xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số qua Sở Nội vụ tổng hợp trước ngày 25 của tháng.

2.6. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu thực hiện hiệu quả các nội dung về tác động cải cách hành chính đến phát triển kinh tế - xã hội.

- Đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, đơn vị trong thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

- Định kỳ hằng tháng báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả tự chấm điểm tiêu chí tác động cải cách hành chính đến phát triển kinh tế - xã hội qua Sở Nội vụ tổng hợp trước ngày 25 của tháng.

2.7. Báo Tuyên Quang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh:

Thực hiện tuyên truyền sâu rộng, kịp thời các nội dung về cải cách hành chính. Định kỳ hằng tuần, tháng đăng tin, bài; phát sóng chuyên trang, chuyên mục về cải cách hành chính, chú trọng về các điển hình tiên tiến, mô hình hay, cách làm mới, sáng kiến về công tác cải cách hành chính.

Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 116/KH-UBND ngày 28/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để xem xét, giải quyết theo quy định, gửi Sở Nội vụ tổng hợp chung./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND huyện, thành phố;
- Chánh VP, PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC (P.Hà).

báo cáo

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Sơn